

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRIỆU SƠN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HSST

Ngày 19 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HÓA**

**Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Đình Hợp

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Hữu Thủy

Nghề nghiệp: Hưu trí, cư trú tại thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn

2. Bà Đào Thị Hiền

Nghề nghiệp: Phó chủ tịch hội LHPN huyện Triệu Sơn

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Đào Hải Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai sơ thẩm vụ hình sự thụ lý số 94/2021/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/QĐXX-ST ngày 03 tháng 11 năm 2021, đối với.

\*> Bị cáo: Vũ Kim A - Sinh ngày 08/01/2003, Giới tính: Nữ

Nơi cư trú: Thôn N, xã Th, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố: không rõ; Mẹ Vũ Thị Ng; bị cáo chưa có chồng, con; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

\*> Người bị hại: Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1987, có mặt

Địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

\*> Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1997, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn X, phường Q, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1941, có mặt

Địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 18/8/2021, bị cáo Kim A mượn xe máy Dream của chị Lê Thị H, người cùng thôn đến phòng chị Nguyễn Thị Tr (Bạn bị cáo) ở khu đô thị Sao Mai, xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn đón chị Tr đi xem bói tại nhà bà Nhu ở xã Xuân Thọ, huyện Triệu Sơn. Khi đến xã Xuân Thọ, do không biết nhà bà Nhu nên bị cáo vào nhà chị Th ( là em họ bị cáo) để hỏi thăm đường, đến cổng nhà chị Th bị cáo gọi nhưng không thấy ai trả lời nên bị cáo đi vào trong nhà thì thấy trên máy lọc nước cạnh phòng ngủ có 01 điện thoại OPPO F11 Pro đang sạc pin, quan sát thấy không có người nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo rút điện thoại khỏi sạc pin bỏ vào túi quần sau và đi ra thì gặp bà H mẹ chồng chị Th từ nhà trên đi xuống, bị cáo hỏi bà Huyền về chị Thu thì bà Huyền gọi chị Thu về. Khi chị Thu về bị cáo hỏi thăm đường đến nhà bà Nh và tiếp tục chở chị Tr đến nhà bà Nh, đến cổng nhà bà Nh chị Tr đi vào xem bói còn bị cáo điều khiển xe đi đến bụi tre thuộc thôn 3, xã Xuân Thọ, giấu điện thoại trộm cắp vào bụi tre sau đó quay lại đón chị Tr. Sau khi bị cáo và chị Tr rời đi, chị Th vào nhà phát hiện mất điện thoại nên đến Công an xã Xuân Thọ trình báo, khoảng 12 giờ cùng ngày biết hành vi trộm cắp bị phát hiện, bị cáo đến Công an xã Xuân Thọ đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp tài sản trộm cắp. Công an xã Xuân Thọ lập hồ sơ và chuyển vụ việc cho Công an huyện Triệu Sơn giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 30/8/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Triệu Sơn xác định 01 điện thoại OPPO F11 pro, màu đen trị giá 2.300.000đ. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 491/CT-VKS ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS, để tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục, khấu trừ thu nhập từ 10 đến 15% thu nhập, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về dân sự: Người bị hại chị Vũ Thị Th đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Phản tranh luận: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và luận tội của viện kiểm sát, không tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Bị hại Vũ Thị Th đề nghị HĐXX xử bị cáo mức án nhẹ nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng đều không có khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện thể hiện trong hồ sơ điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 8 giờ ngày 18/8/2021 bị cáo đã trộm cắp của chị Vũ Thị Th 01 điện thoại OPPO F11Pro, màu đen trị giá 2.300.000đ. Đến 12 giờ cùng ngày đến Công an xã Xuân Thọ, huyện Triệu Sơn đầu thú, tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa và phù hợp với nội dung Cáo trạng.

Như vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi lợi dụng không có người trông coi tài sản, bị cáo đã trộm cắp 01 điện thoại OPPO F11Pro, màu đen trị giá 2.300.000đ của chị Th, Sau khi bị phát hiện, đã đến Công an xã tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp và khai nhận hành vi phạm tội, hành vi và giá trị tài sản trộm cắp của cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Vì mục đích tư lợi và bằng hành vi lén lút bị cáo đã trộm cắp của chị Th 01 điện thoại OPPO F11Pro, màu đen trị giá 2.300.000đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm quyền sở hữu tài sản của người khác gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện trả lại tài sản trộm cắp, đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, quan hệ giữa bị cáo và bị hại là chị em họ, gia đình hoàn cảnh khó khăn không có bố, mẹ bệnh hiểm nghèo, gia đình thuộc hộ cận nghèo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, nên được xem xét áp dụng cho bị cáo.

+ Về nhân thân: Bị cáo nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ (03 tình tiết ở khoản 1 và 2 tình tiết khoản 2 Điều 51 BLHS) khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thiệt hại đã được khắc phục, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình hoàn cảnh khó khăn, nên không cần thiết cách ly bị cáo mà áp dụng Điều 36 BLHS cho bị cáo cải tạo tại địa phương, việc cho bị cáo cải tạo tại địa phương không làm ảnh hưởng xấu đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung cũng như răn đe giáo dục bị cáo nói riêng.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 41/2021/HSST ngày 02/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ cận nghèo được chính quyền địa phương xác nhận nên HĐXX miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên:***

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Kim A phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Vũ Kim A 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, gia đình bị cáo có

trách nhiệm phối hợp cùng Ủy ban nhân dân xã T, huyện T giám sát, giáo dục bị cáo; Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa nơi bị cáo cư trú nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 41/2021/HSST ngày 02/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

Áp dụng: Điều 136, 331, 333, 336 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Kim A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo, người bị hại đều có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
đã ký

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- UBND xã T;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**Lê Đình Hợp**